

KẾ HOẠCH

Truyền thông, tập huấn chương trình mục tiêu Quốc gia “Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn” năm 2010

Thực hiện công văn số 8285/BGDĐT-CTHSSV ngày 09 tháng 9 năm 2008 của Bộ Giáo dục-Đào tạo về việc tăng cường công tác vệ sinh môi trường trường học và công văn số 350/SNN-TTN ngày 05 tháng 5 năm 2009 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phối hợp lập kế hoạch tập huấn, truyền thông chương trình mục tiêu Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lớp tập huấn về giáo dục vệ sinh cá nhân (VSCN), nước sạch và vệ sinh môi trường (VSMT) trong trường học cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán mầm non, tiểu học, tổ chức hội thi “Gia đình và người công dân tí hon” cho học sinh mầm non và “Ngày hội Vệ sinh trường học” cho học sinh các trường tiểu học từ 12/7 đến 30/11/2010 như sau:

1. Tập huấn về giáo dục VSMT, nước sạch và VSMT trong trường học:

1.1. Mục tiêu tập huấn về giáo dục VSCN, nước sạch và VSMT:

Giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cấp mầm non và tiểu học:

- Nắm nội dung giảng dạy lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” vào các hoạt động trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ tại trường mầm non, vào các tiết học chính khoá của môn Tự nhiên và xã hội (lớp 1,2, 3), môn Khoa học (lớp 4, 5);

- Quản lý, chỉ đạo việc dạy học lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” để nâng cao nhận thức cho giáo viên - học sinh về vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường, qua đó phòng ngừa các bệnh về đường tiêu hóa, bệnh sốt rét, sốt xuất huyết do muỗi truyền, bệnh giun sán, bệnh về mắt- ngoài da- phụ khoa, bệnh cúm A/H5N1-H1N1, thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường trong và ngoài trường học.

1.2. Ban tổ chức tập huấn và tổ báo cáo viên:

1.2.1. Ban tổ chức tập huấn:

Trưởng ban:

Ông Lê Văn Chín- Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phó Trưởng ban:

- Ông Võ Văn Thạch- Q.Trưởng phòng GD Tiểu học, Sở GD&ĐT

- Bà Huỳnh Thị Thăng, Q.Trưởng phòng GD Mầm non, Sở GD&ĐT

Ủy viên:

- Ông Lê Vinh Sang, Chuyên viên Phòng GD Tiểu học, Sở GD&ĐT, chịu trách nhiệm tổ chức tập huấn, nhận và quyết toán kinh phí chung và cấp Tiểu học.
- Bà Võ Thị Thu Hồng, Chuyên viên Phòng GD Mầm non, Sở GD&ĐT, chịu trách nhiệm tổ chức tập huấn cấp Mầm non.

1.2.2. Tổ báo cáo viên:

Cấp Mầm non:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Chuyên viên Phòng GD&ĐT Ba Tri,
- Bà Võ Thị Thu Hồng, Chuyên viên Phòng GD Mầm non, Sở GD&ĐT,
- Bà Nguyễn Thị Thanh Bình, Chuyên viên Phòng GD Mầm non, Sở GD&ĐT,

Cấp Tiểu học:

- Ông Bùi Văn Nhanh- Chuyên viên Phòng GD&ĐT Ba Tri,
- Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh- Chuyên viên Phòng GD&ĐT Bình Đại,
- Ông Lê Vinh Sang- Chuyên viên Phòng GD Tiểu học, Sở GD&ĐT.

1.3. Kế hoạch tập huấn đối với cấp Mầm non:

1.3.1. Đối tượng tập huấn:

- Cán bộ phụ trách giáo dục mầm non của các Phòng GD&ĐT.
- Hiệu trưởng hoặc P. Hiệu trưởng trường mầm non, mẫu giáo.
- Giáo viên mầm non.

1.3.2. Nội dung tập huấn:

- Nắm nội dung giảng dạy lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” vào các hoạt động trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ tại trường mầm non

1.3.3. Phương thức tập huấn:

Tập huấn theo hình thức tập trung: báo cáo viên trình bày nội dung trong tài liệu về “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” do Bộ giáo dục và Đào tạo biên soạn, học viên theo dõi, thảo luận tại lớp, báo cáo viên trả lời thắc mắc của học viên và chốt lại các nội dung.

1.3.4. Tổ chức lớp, thời gian và địa điểm tập huấn:

Căn cứ vào số học viên của từng huyện, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức 4 lớp tập huấn tại 4 huyện, thành phố có 200 học viên.

- Nội dung và thời gian tập huấn cụ thể cho mỗi lớp là 2 ngày như sau:

Thời gian		Nội dung tập huấn
Ngày thứ nhất	Sáng 7h-11h	- Những vấn đề chung về giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường (Đ/c Hồng b/c)..
	Chiều 13h-17h	- Những vấn đề chung về giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường (tiếp theo) (Đ/c Hồng b/c).

<i>Ngày thứ hai</i>	Sáng 7h-11h	- Hướng dẫn tích hợp nội dung vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ (Đ/c Thanh Bình b/c).
	Chiều 13h-17h	- Thiết kế nội dung chăm sóc giáo dục trẻ có tích hợp nội dung giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường. (Đ/c Hằng b/c).

- Lịch và địa điểm tập huấn các lớp như sau:

Lớp	Địa điểm	Dự kiến ngày tập huấn	Số lượng CB-GV
1	Phòng GD&ĐT Ba Tri	20&21/7/2010	50 (BĐ: 24, BT: 26)
2	Trường THCS Tam Phước	22&23/7/2010	58 (CT: 27, CL:14, MCB: 17)
3	Trường THCS Mỹ Thạnh	26&27/7/2010	50 (GT: 29, TP. Bến Tre: 21)
4	Phòng GD&ĐT Mỏ Cày Nam	28&29/7/2010	42 (MCN: 21, TP: 21)
	Cộng		200

1.4. Kế hoạch tập huấn đối với cấp Tiểu học:

1.4.1. Đối tượng tập huấn:

- Hiệu trưởng hoặc P. Hiệu trưởng trường tiểu học (1 người/ trường, là CBQL chưa dự qua lớp tập huấn đợt 1 tháng 9/2009).

- Đại diện Tổ trưởng chuyên môn của khối 1, 2 và 3 (1 người/ trường).

- Đại diện Tổ trưởng chuyên môn của khối 4 và 5 (1 người/ trường).

Sau tập huấn, cán bộ quản lý trường tiểu học có nhiệm vụ tập huấn lại các nội dung đã học cho đội ngũ giáo viên của trường thông qua sinh hoạt chuyên môn và bồi dưỡng nghiệp vụ trong hè năm 2010; đồng thời có kế hoạch chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt việc dạy học lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường (VSMT)” theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.4.2. Nội dung tập huấn:

- Những vấn đề chung về giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và VSMT.

- Nội dung các bài giảng dạy lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và VSMT” vào các tiết học chính khoá của môn Tự nhiên và xã hội (lớp 1, 2, 3), môn Khoa học (lớp 4, 5).

1.4.3. Phương thức tập huấn:

Tập huấn theo hình thức tập trung: báo cáo viên trình bày nội dung trong tài liệu về “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” do Bộ giáo dục và Đào tạo biên soạn, học viên theo dõi, thảo luận tại lớp, báo cáo viên trả lời thắc mắc của học viên và chốt lại các nội dung.

1.4.4. Tổ chức lớp, thời gian và địa điểm tập huấn:

Căn cứ vào số học viên của từng huyện, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức 9 lớp tập huấn tại 9 huyện, thành phố có 576 học viên (3 CB-GV/trường x 192 trường).

- Nội dung và thời gian tập huấn cụ thể cho mỗi lớp là 2 ngày như sau:

Thời gian		Nội dung tập huấn
Ngày thứ nhất	Sáng 7h-11h	- Những vấn đề chung về giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường (Đ/c Sang b/c).
	Chiều 13h-17h	- Những vấn đề chung về giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường (tiếp theo) (Đ/c Sang b/c).
Ngày thứ hai	Sáng 7h-11h	- Nội dung các bài giảng dạy lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” vào các tiết học chính khoá của môn TN&XH lớp 1, 2, 3 (Đ/c Hạnh b/c).
	Chiều 13h-17h	- Nội dung các bài giảng dạy lồng ghép “Giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường” vào các tiết học chính khoá của môn Khoa học lớp 4, 5 (Đ/c Nhanh b/c).

- Lịch và địa điểm tập huấn các lớp như sau:

Lớp	Địa điểm	Dự kiến ngày tập huấn	Số lượng CB-GV	Ghi chú
1	Phòng GD&ĐT Ba Tri	12&13/7/2010	84	CB-GV Ba Tri
2	Phòng GD&ĐT Bình Đại	13&14/7/2010	69	CB-GV Bình Đại
3	Trường THCS Tam Phước	14&15/7/2010	75	CB-GV Ch. Thành
4	Trường THCS Mỹ Thạnh	15&16/7/2010	75	CB-GV G.Trôm
5	Trường THCS Phước Mỹ Trung	16&17/7/2010	54	CB-GV MC.Bắc
6	Trường TH. Thị Trấn Chợ Lách	19&20/7/2010	48	CB-GV Ch.Lách
7	Phòng GD&ĐT Mỏ Cày Nam	20&21/7/2010	66	CB-GV MC.Nam
8	Trường TH Thạnh Phú	21&22/7/2010	57	CB-GV Th.Phú
9	Phòng GD&ĐT TP.Bến Tre	22&23/7/2010	48	CB-GV TP.BTre và Tr.NDTEKT
	Cộng		576	

1.6. Kinh phí tập huấn:

1.6.1. Đối với cấp Mầm non:

- Trang trí hội trường: 200.000đ/1lớp x 4 lớp	=	800.000đ
- Biên soạn tài liệu báo cáo: 300.000đ/1 đề cương x 3	=	900.000đ
- Photo tài liệu cho học viên (100 trang): 40.000đ/bộ x 200 bộ	=	8.000.000đ
- Thù lao giảng viên: 400.000đ/ngày x 8 ngày	=	3.200.000đ
- Văn phòng phẩm cho học viên (tập, viết, bìa sơ mi) 10.000đ/1bộ x 200 bộ	=	2.000.000đ
- Văn phòng phẩm phục vụ lớp học (giấy A0, giấy A4, bút, viết...) 300.000đ/1lớp x 4 lớp	=	1.200.000đ
- Nước uống, bánh ngọt cho học viên: 7.000đ/1người/1ngày x 200 người x 2 ngày	=	2.800.000đ
- Nước uống, bánh ngọt cho báo cáo viên: 7.000đ/1người/1ngày x 4 người x 8 ngày	=	224.000đ
- Thuê Hội trường tập huấn: 300.000đ/1ngày x 4lớp x 2 ngày	=	2.400.000đ
- Chụp ảnh làm tư liệu : 100.000đ x 4 lớp	=	400.000đ
		Cộng: 21.924.000đ

1.6.2. Đối với cấp Tiểu học:

- Trang trí hội trường: 200.000đ/1 lớp x 9 lớp	=	1.800.000đ
- Biên soạn tài liệu (Báo cáo chung, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học...): 300.000đ/1 đề cương x 3 đề cương	=	900.000đ
- Photo tài liệu cho học viên (128 trang): 50.000đ/bộ x 576 bộ	=	28.800.000đ
- Bồi dưỡng báo cáo viên: 400.000đ/ngày x 9lớp x 2 ngày	=	7.200.000đ
- Văn phòng phẩm cho học viên (tập, viết, bìa sơ mi) 10.000đ/1bộ x 576 bộ	=	5.760.000đ
- Văn phòng phẩm phục vụ lớp học (giấy A1, giấy A4...) 300.000đ/1lớp x 9 lớp	=	2.700.000đ
- Nước uống, bánh ngọt cho học viên: 7.000đ/1người/1ngày x 576 người x 2 ngày	=	8.064.000đ
- Nước uống, bánh ngọt cho báo cáo viên: 7.000đ/1người/1ngày x 3 người x 18 ngày	=	378.000đ
- Thuê hội trường: 300.000đ/1ngày x 9 lớp x 2 ngày	=	5.400.000đ
- Chụp ảnh làm tư liệu : 100.000đ x 9 lớp	=	900.000đ
		Cộng: 61.902.000đ

Tổng cộng kinh phí tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn và truyền thông(mục 1.6.1, 1.6.2) là : 83.826.000 đ

1.6.3. Tiền tàu xe đi lại của học viên:

Kinh phí cho tiền tàu xe, công tác phí của báo cáo viên và học viên thanh toán theo chế độ quy định, từ nguồn chi thường xuyên của đơn vị cử cán bộ - giáo viên tham dự tập huấn.

2. Tổ chức các ngày hội thi:

2.1. Mục tiêu tổ chức các ngày hội thi:

- Nâng cao nhận thức của học sinh, giáo viên và cộng đồng về vai trò của VSCN và VSMT trong nhà trường và ngoài cộng đồng
- Cải thiện hành vi VSCN và VSMT của học sinh.
- Đảm bảo việc sử dụng và bảo quản tốt công trình vệ sinh trong trường học và gia đình.
- Thúc đẩy sự quan tâm hỗ trợ tích cực của lãnh đạo địa phương, nhà trường, cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể để học sinh thực hành tốt và tham gia truyền thông về VSCN và VSMT trong trường học, tại gia đình và cộng đồng.

2.2. Các hình thức tổ chức ngày hội thi:

Cấp Mầm non:

- Tổ chức hội thi Gia đình và người công dân tí hon với chủ đề “Vệ sinh cá nhân của bé”. (Chỉ tổ chức hội thi cấp tỉnh vào cuối tháng 11/2010)
- Tổ chức hội thi vẽ tranh về chủ đề: “Nước sạch và vệ sinh môi trường”

LỊCH TỔ CHỨC HỘI THI TẠI CÁC HUYỆN

T T	Địa điểm tổ chức	TSHS MG 5-6 tuổi	Ban tổ chức	Ban GK	Ngày tổ chức
1	Trường MN Thị trấn - Ba Tri	100	5	5	03/11/2010
2	Trường MN Thị trấn - Bình Đại	100	5	5	04/11/2010
3	Trường MN Thị trấn - Giồng Trôm	100	5	5	05/11/2010
4	Trường MG Măng non – TP. Bến Tre	100	5	5	06/11/2010
5	Trường MG Tam Phước – Châu Thành	100	5	5	09/11/2010
6	Trường MN Thị trấn - Mỏ Cày Nam	100	5	5	10/11/2010
7	Trường MN Thị trấn - Chợ Lách	100	5	5	11/11/2010
8	MN Phước Mỹ Trung - Mỏ Cày Bắc	100	5	5	12/11/2010
9	Trường MN Thị trấn - Thạnh Phú	100	5	5	13/11/2010
	Cộng	900	45	45	

(Sở GD&ĐT sẽ gửi Tài liệu hướng dẫn tổ chức để các trường tham khảo).

Cấp Tiểu học:

- Tổ chức “Ngày hội vệ sinh trường học” tại 09 trường tiểu học gần nơi có nhà máy cấp nước sinh hoạt cho địa phương với tên trường và số liệu như sau:

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TỔ CHỨC NGÀY HỘI VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

(+Giải nhất: 400.000đ, giải nhì: 300.000đ, giải ba: 200.000đ, khuyến khích: 100.000đ x 6 giải = 600.000đ)

- Chụp ảnh làm tư liệu:

200.000đ

Cộng: 9.250.000đ

2.3.2. *Kinh phí Hội thi vẽ tranh về chủ đề “Nước sạch và vệ sinh môi trường”:*

- Đối tượng: Trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi.

- Số lượng: 100 trẻ/huyện x 9 huyện, thành phố: 900 trẻ

- Hình thức: Ban Tổ chức (Sở Giáo dục và Đào tạo và TT Nước sạch và VSMTNT) đến từng huyện tổ chức.

- Nội dung tiến hành:

1. Ổn định: 10 phút.

2. Văn nghệ: 15 phút.

3. Truyền thông: 5 phút.

4. Trẻ vẽ tranh: 30 phút

5. Ban tổ chức tặng quà cho trẻ: 10 phút

6. Kết thúc.

- Kinh phí:

1. Trang trí hội trường: 300.000đ x 9 huyện, TP = 2.700.000đ

2. Thuê hội trường: 300.000đ x 9 huyện, TP = 2.700.000đ

3. Văn phòng phẩm cho học sinh thi vẽ tranh (bút màu sáp, giấy vẽ A4):
8.000đ x 900 trẻ = 7.200.000đ

4. Quà tặng học sinh tham gia dự thi: (mỗi trẻ xà bông, kem, bàn chải)
20.000đ x 900 suất = 18.000.000đ

5. Giải thưởng cho học sinh đoạt giải của mỗi huyện gồm: 1 giải nhất (200.000đ), 01 giải nhì (150.000đ), 2 giải ba (100.000đ x 2) và 05 giải khuyến khích (50.000đ x 5): 800.000đ x 9 huyện = 7.200.000đ

6. Nước uống, bánh ngọt cho học sinh dự thi:
7.000đ x 900 trẻ = 6.300.000đ

7. Nước uống, bánh ngọt cho Ban tổ chức, giám khảo (TT nước 2, Sở GD&ĐT: 2, Phòng GD&ĐT: 2, CB-GV: 4) :

7.000đ x 10 người x 9 huyện = 630.000đ

8. Chi bồi dưỡng nghiệp vụ cho Ban tổ chức và giám khảo (TT nước 2, Sở GD&ĐT: 2, Phòng GD&ĐT: 2, CB-GV: 4). Thời gian tổ chức là 1 ngày/huyện:
100.000đ/ngày x 10 người x 9 huyện, TP = 9.000.000đ

9. Chụp ảnh lưu niệm: 100.000đ x 9 huyện, TP = 900.000đ

10. Hỗ trợ chi phí cho hoạt động sơ tuyển tại 9 huyện (giấy vẽ, bút chì màu, nước uống cho các em, công tác coi, chấm thi...)

1.000.000đ x huyện, TP = 9.000.000đ

11. Công tác phí và đi lại cho việc liên hệ chuẩn bị tổ chức cuộc thi vẽ tranh tại 9 huyện, TP (Trung tâm Nước, Sở Giáo dục và Đào tạo):

TT	Tên trường	TSHS khối 3,4,5	Ban tổ chức	Ban giám khảo	Tổng số CB- GV	Đại biểu	Ngày tổ chức
1	Phú Thuận	225	07	10	29	20	26/7/2010
2	An Ngãi Trung	451	07	10	37	20	27/7/2010
3	Tân Thành Bình 1	272	07	10	29	20	28/7/2010
4	Ngãi Đăng	210	07	10	23	20	29/7/2010
5	Thạnh Phú	552	07	10	53	20	30/7/2010
6	Tiên Thủy A	397	07	10	38	20	02/8/2010
7	Thạnh Phú Đông	418	07	10	44	20	03/8/2010
	Cộng	2525	49	70	253	140	

(Sở GD&ĐT sẽ gửi Tài liệu hướng dẫn tổ chức “Ngày hội vệ sinh trường học” của Bộ GD&ĐT để các trường tham khảo).

- Đối tượng tham dự:

Tất cả học sinh các khối lớp 3, 4, 5 của điểm trường chính và tất cả cán bộ - giáo viên của trường tổ chức.

- Nội dung và thời gian tổ chức: Tùy theo điều kiện của các trường mà lựa chọn tổ chức thực hiện đầy đủ hoặc một số các nội dung hoạt động của ngày hội trong tài liệu hướng dẫn.

2.3. Kinh phí tổ chức các ngày hội thi:

2.3.1. Kinh phí tổ chức hội thi Gia đình và người công dân tí hon:

- Trang trí hội trường: $300.000\text{đ}/\text{lần} \times 1 \text{ lần} = 300.000\text{đ}$
- Thuê hội trường tổ chức hội thi: $1.000.000\text{đ} \times 1 \text{ lần} = 1.000.000\text{đ}$
- Văn phòng phẩm, giáo cụ cho hội thi: $800.000\text{đ} \times 1 \text{ lần} = 800.000\text{đ}$
- Chi biên soạn 4 bộ đề thi (3 bộ vòng loại, 1 vòng bán kết):
 $200.000\text{đ}/\text{bộ} \times 4 \text{ bộ} = 800.000\text{đ}$
- Chi bồi dưỡng cho Ban tổ chức, ban giám khảo, người dẫn chương trình:
 $100.000\text{đ}/\text{người}/\text{ngày} \times 10 \text{ người} \times 1 \text{ ngày} = 1.000.000\text{đ}$
- Nước uống bánh ngọt cho hội thi (BTC,BGK,các đội dự thi, đại biểu...):
 $7.000\text{đ}/\text{người}/\text{ngày} \times 50 \text{ người} \times 1 \text{ ngày} = 350.000\text{đ}$
- Hỗ trợ phí đi lại cho các đội thi của 04 huyện: Ba Tri, Thạnh Phú, Chợ Lách, Bình Đại; mỗi đội 03 người):
 $100.000\text{đ}/\text{ngày} \times 12 \text{ người} = 1.200.000\text{đ}$
- Hỗ trợ phí đi lại cho các đội thi của 05 huyện, thành phố: Mỏ Cà Bắc, Mỏ Cà Nam, Giồng Trôm, Châu Thành, TP.Bên Tre; mỗi đội 03 người):
 $50.000\text{đ}/\text{ngày} \times 15 \text{ người} = 750.000\text{đ}$
- Bồi dưỡng cho các đội dự thi: $50.000\text{đ} \times 3 \text{ người} \times 9 \text{ đội} = 1.350.000\text{đ}$
- Chi phí khen thưởng: $1.500.000\text{đ}$

$$150.000đ \times 2 \text{ người} \times 9 \text{ huyện, TP} = 2.700.000đ$$

12. Công tác phí và đi lại cho việc thực hiện tổ chức cuộc thi vẽ tranh tại 9 huyện, TP (Trung tâm Nước, Sở Giáo dục và Đào tạo):

$$150.000đ \times 4 \text{ người} \times 9 \text{ huyện, TP} = 5.400.000đ$$

Cộng: 71.730.000đ

2.3.3. Kinh phí tổ chức Ngày hội vệ sinh tại 07 trường học Tiểu học:

Tổng số HS khối 3, 4, 5: 2525; Ban tổ chức 49; Ban giám khảo 70; tổng số CB-GV: 253; đại biểu (dự kiến) 140. Tổng cộng: 3 037 người.

- Trang trí hội trường: $300.000đ \times 7 \text{ trường} = 2.100.000đ$
- Văn phòng phẩm phục vụ hội thi: $300.000đ \times 7 \text{ trường} = 2.100.000đ$
- Bồi dưỡng biên soạn đề thi 3 khối lớp: $300.000đ \times 3 \text{ bộ} = 900.000đ$
- Bồi dưỡng cho Ban tổ chức, BGK hội thi (SGD 2; TTNước 2; BGH 3; GK 10/ mỗi trường x 7 trường):

$$100.000đ/\text{người/ngày} \times 17 \text{ người} \times 7 \text{ trường} = 11.900.000đ$$

- Nước uống, bánh ngọt cho hội thi (BTC, BGK, GV, đại biểu...):

$$7.000đ/\text{người/ngày} \times 512 \text{ người} = 3.584.000đ$$

- Nước uống, bánh ngọt cho HS dự hội thi :

$$7.000đ/\text{người/ngày} \times 2525 \text{ người} = 17.675.000đ$$

- Chi khen thưởng Hái hoa dân chủ:

$$900.000đ \times 2 \text{ khối (khối 3,4)} \times 7 \text{ trường} = 12.600.000đ$$

(Giải nhất: 400.000đ, giải nhì: 300.000đ, giải ba: 200.000đ)

- Chi khen thưởng thi vẽ tranh khối 5:

$$900.000đ \times 1 \text{ khối} \times 7 \text{ trường} = 6.300.000đ$$

(Giải nhất: 400.000đ, giải nhì: 300.000đ, giải ba: 200.000đ)

- Chụp ảnh làm tư liệu : $200.000đ/\text{trường} \times 7 \text{ trường} = 1.400.000đ$

- Chi phí đi lại cho Ban tổ chức cấp tỉnh:

$$100.000đ/\text{người} \times 5 \text{ người} \times 7 \text{ ngày} = 3.500.000đ$$

- Chi phụ cấp công tác phí cho Ban tổ chức cấp tỉnh:

$$50.000đ/\text{người} \times 5 \text{ người} \times 7 \text{ ngày} = 1.750.000đ$$

Cộng: 63.809.000đ

Tổng cộng kinh phí mục 2.3.1, 2.3.2 và 2.3.3 là 144.789.000đ

Nguồn kinh phí chi cho mục 1.6.1, 1.6.2, 2.3.1, 2.3.2 và 2.3.3 (tổng cộng số tiền là **227.826.000đ**) từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bến Tre.

3. Nhiệm vụ của các Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Thông báo đến các trường tiểu học về kế hoạch tập huấn và lập danh sách học viên tham gia tập huấn, phân công nhóm trưởng của huyện để theo dõi, quản lý

học viên. *Chú ý:* học viên dự tập huấn cần mang theo sách giáo khoa môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và sách giáo khoa môn Khoa học lớp 4, 5.

- Tạo điều kiện thuận lợi để báo cáo viên tham gia tập huấn hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo..

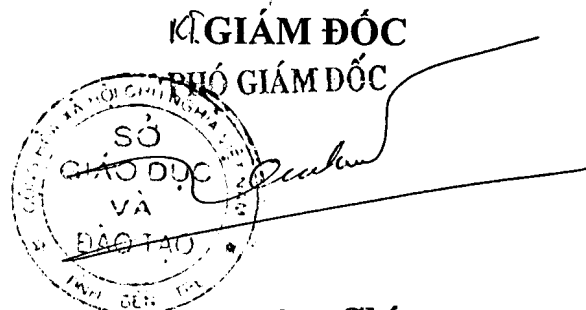
- Quan tâm chỉ đạo các trường tổ chức tốt “Ngày hội thi vệ sinh trường học”; kinh phí tổ chức các ngày hội thi, khi được thông báo các trường sẽ cử cán bộ, giáo viên đến Phòng Giáo dục Mầm non, Tiểu học - Sở GD&ĐT nhận kinh phí.

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, các đơn vị được chọn điểm tổ chức lớp tập huấn, chuẩn bị tốt các điều kiện như: nước uống, hội trường, hệ thống âm thanh, máy chiếu đa năng, máy chiếu qua đầu...; phân công cán bộ-giáo viên phục vụ lớp để nhận và lập hồ sơ quyết toán kinh phí tổ chức lớp theo quy định tài chính hiện hành do Sở GD&ĐT giao (thuê làm băng-rôn, hội trường, văn phòng phẩm, bánh nước, chụp ảnh làm tư liệu);

Trên đây là kế hoạch tập huấn về giáo dục vệ sinh cá nhân, nước sạch và vệ sinh môi trường cho CBQL tiểu học, mầm non năm 2010, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường Nuôi dạy Trẻ em Khuyết tật sớm thông báo đến học viên đồng thời chuẩn bị, tạo điều kiện để việc tập huấn được thuận lợi và đạt hiệu quả. *M*

Nơi nhận:

- BDH.CTMTQG.Nước sạch và VSMT tỉnh;
- Trung tâm Nước sạch và VSMT NT tỉnh;
- Lưu VT,GDTH, GDMN.



Lê Văn Chín